

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục thế hệ trẻ - những “ thế hệ cách mạng cho đời sau”- Bác luôn quan tâm đến việc giáo dục truyền thống của cách mạng và lịch sử, văn hoá của dân tộc. Bác đã từng nói:

“Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”.

Thực hiện tư tưởng của Người, nền giáo dục của chúng ta đã rất coi trọng giáo dục lịch sử dân tộc trong việc xây dựng nhân cách những con người mới xã hội chủ nghĩa “ vừa hồng, vừa chuyên”. Chẳng thế mà chúng ta đã có những thế hệ người Việt Nam trong thời đại của Bác Hồ vô cùng yêu nước, sống có hoài bão, có lý tưởng cao đẹp, hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc, phụng sự nhân dân...

Trong những năm học trước đây giáo dục quan tâm nhiều đến việc tiếp cận kiến thức. Việc tiếp cận năng lực chưa được phát huy nên học sinh đôi lúc có hiểu biết về lý thuyết xong thực hành và ứng dụng còn hạn chế. Vì lẽ đó, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chuyển hướng từ tiếp cận kiến thức sang tiếp cận nội dung. Việc phát triển của học sinh cần quan tâm hơn đến phẩm chất và năng lực. Do đó, người giáo viên cần có một thay đổi mới trong việc phát huy và kế thừa các phương pháp giảng dạy nhằm nâng chất lượng môn học với nâng cao phẩm chất và năng lực của học sinh.

Chương trình GDPT mới 2018, lịch sử và địa lí là hai phần của môn Lịch sử và địa lí vì vậy nó có mối liên hệ khăng khít với nhau, cùng với các môn học khác có vai trò quan trọng góp phần đào tạo nên những con người phát triển toàn diện. Sự liên môn của môn lịch sử và địa lí càng yêu cầu học sinh phải tiếp thu lượng kiến thức song hành. Phần lịch sử cung cấp cho học sinh một số kiến thức cơ bản, thiết thực về: Các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu ở các giai đoạn phát triển của lịch sử Việt Nam từ năm 1858 tới nay. Phần địa lí các em được tìm hiểu về các địa danh, lãnh thổ của đất nước, các Châu lục và Đại dương trên thế giới.

Môn Lịch sử và Địa lí có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục HS, là cơ sở để học môn Lịch sử và Địa lí ở trung học cơ sở, đồng thời góp phần đặt nền móng ban đầu cho việc giáo dục về khoa học xã hội ở các cấp học trên.

Vậy làm thế nào để các em phát triển năng lực của mình, có hứng thú học tập nhất là đối với Môn Lịch sử và Địa lí ?

Qua thực tế nhiều năm giảng dạy khối 4 - 5, bản thân tôi luôn băn khoăn, trăn trở, tìm tòi, từng bước thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy để làm cho những tiết học Lịch sử, Địa lí trở lên sinh động, hấp dẫn hơn, giúp học sinh phát huy năng lực, sáng tạo của mình, có hứng thú học tập. Để làm được điều đó thì

trước hết cần tạo được hứng thú học tập cho học sinh, vì vậy tôi mạnh dạn xây dựng đề tài với nội dung: “ *Biện pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lý lớp 5* ”

2. Mục đích nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lí luận của việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lý lớp 5.

- Nghiên cứu thực trạng vấn đề đề từ đó đưa ra hệ thống các biện pháp những tiết học Lịch sử, Địa lý trở lên sinh động, hấp dẫn hơn, giúp học sinh phát huy năng lực, sáng tạo của mình, có hứng thú học tập. Từ đó giúp học sinh tích lũy vốn hiểu biết, nắm được những kiến thức cơ bản về môn Lịch sử và Địa lý.

- Các em có những nhận thức đúng đắn về cuộc sống thế giới xung quanh mình, các em thêm yêu quê hương đất nước.

3. Thời gian, địa điểm

Thời gian: Nghiên cứu từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023.

Địa điểm: Tại trường Tiểu học Quyết Thắng.

4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

Biện pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lý lớp 5.

5. Đóng góp mới về mặt thực tiễn.

Để học sinh biết khai thác thông tin qua kênh hình, kênh chữ trong sách giáo khoa, các tài liệu học tập và tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới hay nêu nhận xét của bản thân về những vấn đề lịch sử, địa lý. Trong quá trình vận dụng này, các kỹ năng và kiến thức về môn Lịch sử và địa lý được hoàn thiện nâng cao dần. Trong quá trình giảng dạy giáo viên đã tạo điều kiện cho các em được trình bày ý tưởng của mình, tạo niềm tin cho các em giúp các em có sự nỗ lực cố gắng vươn lên trong quá trình học tập. Các em sẽ phát huy những ý tưởng sáng tạo, mới mẻ, phát huy được tính tích cực, tính tự học, tìm tòi, tự phát hiện cái mới, cái hay để tự chiếm lĩnh tri thức.

Phần Lịch sử (trong phân môn Lịch sử và Địa lý lớp 5) có một vị trí hết sức quan trọng trong việc góp phần hình thành và phát triển nhân cách học sinh đồng thời tạo cơ sở để các em tiếp thu có hệ thống và vững chắc chương trình của môn học ở các cấp học trên. Về góc độ xã hội, yêu cầu dạy Lịch sử phải được đặt ngang hàng với dạy Tiếng Việt mới có thể góp phần đào tạo được những con người không chỉ biết, hiểu, tự hào về nguồn cội của mình mà còn biết biến quá khứ của ông cha thành sức mạnh của thời đại mình đang sống, làm cho dân tộc mình không những không bị “hoà tan” mà còn luôn “đậm đà bản sắc” trên con đường hội nhập và phát triển.

Còn phần Địa lý (trong phân môn Lịch sử và Địa lý lớp 5) nhằm giúp cho học sinh

hiểu biết về thiên nhiên, về môi trường sống xung quanh, cung cấp cho học sinh một số kiến thức cơ bản, thiết thực về các sự vật, hiện tượng và các mối quan hệ Địa lí ở Việt Nam cũng như một số nước đại diện cho các châu lục trên thế giới. Học sinh đến với môn Địa lí là học sinh được hình thành kỹ năng quan sát sự vật, hiện tượng, thu thập tìm kiếm tư liệu Địa lí từ sách giáo khoa, trong cuộc sống gần gũi học sinh; học sinh biết trình bày kết quả học tập qua nhiều hình thức: lời nói, bài viết, hình vẽ, sơ đồ, bảng thống kê. Để từ những giờ học trên lớp, các em biết đem về vận dụng vào cuộc sống phong phú, từ đó hình thành được ở các em thái độ ham học hỏi, tìm hiểu để biết về quê hương, đất nước, môi trường xung quanh, thêm yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu quê hương, đất nước và khát khao được học để trở nên con người có ích cho gia đình, xã hội, trở nên con người năng động, sáng tạo, đem hết sức mình để góp phần xây dựng một đất nước Việt Nam văn minh giàu mạnh hơn.

II. PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG I: TỔNG QUAN

1. Cơ sở lý luận

Chương trình Môn Lịch sử - Địa lí tích hợp giáo dục lịch sử, địa lí và một số nội dung văn hóa, xã hội trong các kết nối về không gian và thời gian; tích hợp nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị nhân văn, gắn lí thuyết với thực hành, phát triển ở học sinh năng lực đặc thù của môn học và các phẩm chất chủ yếu... Chọn lọc những kiến thức cơ bản và sơ giản về Tự nhiên, dân cư, một số hoạt động kinh tế, lịch sử vùng miền... các châu lục, quốc gia trên thế giới. Các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu, tương đối có hệ thống theo dòng thời gian lịch sử của Việt Nam từ cuối thế kỉ XIX đến thế kỉ XX

Lịch sử và địa lí là môn học về nghiên cứu và phân tích những sự kiện đã xảy ra. Phân môn Lịch sử ở Tiểu học cung cấp cho HS một số kiến thức cơ bản, thiết thực về : các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu tương đối có hệ thống theo dòng thời gian của lịch sử Việt Nam từ buổi đầu dựng nước tới nửa đầu thế kỉ XIX. Việc học tập lịch sử không phải chỉ là học thuộc, nạp vào trí nhớ của các em những lời giảng của thầy hay nội dung SGK mà điều cốt lõi là thông qua quá trình làm việc với các nguồn tài liệu, HS tự tạo cho mình những hình ảnh lịch sử, sự hiểu biết về quá khứ, rèn luyện cách thức, phương pháp tìm hiểu lịch sử.

Phân môn địa lí lớp 5 bao gồm 2 nội dung cơ bản:

Địa lí Việt Nam: Học sinh học về địa lí Tổ quốc một cách có hệ thống. Từ địa lí tự nhiên đến dân cư, kinh tế nhằm giúp cho học sinh có được các kiến thức mang tính khái quát về đất nước Việt Nam, đồng thời có một số kỹ năng, phương pháp tìm hiểu về địa lí một quốc gia, một lãnh thổ cụ thể và tăng thêm tình yêu quê hương đất nước.

Địa lí thế giới: Học sinh học về địa lí các châu lục, một số quốc gia tiêu biểu trên thế giới. Phần nội dung này giúp học sinh mở rộng tầm nhìn ra thế giới bên ngoài và giúp các em biết được một số phương pháp, kĩ năng tìm hiểu địa lí một châu lục. Tuy nhiên còn có thêm bài học về các đại dương trên thế giới để học sinh có cái nhìn tổng thể về bề mặt Trái đất. Bởi vậy mỗi tiết học, mỗi môn học giáo viên cần linh động tích hợp, tìm tòi kiến thức để tích hợp nhằm đạt mục đích chung là xây dựng những điều cốt lõi nhất, những kiến thức đặc trưng cơ bản nhất mà bài học yêu cầu.

Thực tế hiện nay, phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí đã được tích hợp thành một môn học Lịch sử - Địa lí, không còn theo từng môn như trước đây. Song khi giảng dạy vẫn dạy theo từng phân môn: phân môn Lịch sử, phân môn Địa lí. Từ lâu, giáo viên dạy môn này thường cho các em chỉ đọc nội dung bài học, sau đó vận dụng một số hiểu biết của bản thân để trả lời các câu hỏi trong phần bài học nên tiết học có phần tẻ nhạt. Học sinh ghi nhớ kiến thức chưa sâu. Chủ yếu bằng hình thức học thuộc nhưng chưa hiểu rõ, do đó các em chưa nắm chắc bài học.

Là một giáo viên giảng dạy lớp Năm, bản thân tôi luôn trăn trở, tìm mọi biện pháp để tạo điều kiện giúp đỡ các em học tốt môn học này. Tôi đã tìm đọc các tập san, học hỏi kinh nghiệm của các bạn bè, đồng nghiệp về cách giúp học sinh lớp 5 phát huy năng lực và hứng thú với môn học rồi tiến hành giảng dạy, đúc rút kinh nghiệm.

2. Cơ sở thực tiễn

Một thực tế chúng ta không thể phủ nhận là chất lượng môn học Lịch sử và Địa lí trong các năm trước đây chưa đạt được kết quả cao. Nguyên nhân trên, có lẽ giáo viên chúng ta chưa tìm ra được những phương pháp tốt nhất giúp các em tiếp cận và ứng dụng tốt. Bài giảng khô khan thiếu sinh động, chất lượng các môn học không đồng đều do thiếu đầu tư vào thiết kế bài giảng cũng như đổi mới mới phương pháp giảng dạy. Học sinh các em chưa thật sự quan tâm đến môn học lịch sử, chưa có động cơ học tập đúng đắn. Học sinh tiểu học đặc biệt là các em ở lứa tuổi tiểu học rất hiếu động dễ bắt chước, thích khám phá tìm tòi. Vì thế, giáo viên phải tìm ra các phương pháp dạy học thích hợp nhất, để đạt tối đa hiệu quả của tiết học. Ngay từ bậc tiểu học làm thế nào cho các em có ý thức yêu và thích học Lịch sử và địa lí? Đó là vấn đề rất quan trọng, để giúp các em học tốt môn Lịch sử và Địa lí không những ở tiểu học mà tạo tiền đề tốt cho các em học ở lớp cao hơn.

Để học sinh nắm được nội dung của chương trình, hình thành được các kĩ năng môn học thì đòi hỏi người giáo viên phải có vốn kiến thức lịch sử, địa lí vững vàng, nắm vững mục tiêu của chương trình, của mỗi bài dạy, phải chuẩn bị bài và đồ dùng dạy học chu đáo và quan trọng là biết lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với mỗi tiết dạy. Người giáo viên biết kết hợp nhuần nhuyễn, hợp lí và khoa học

các phương pháp sẽ làm học sinh thích thú và hào hứng tham gia học tập một cách tích cực. Vì thế phương pháp dạy học là hệ thống những cách thức hoạt động bao gồm các hành động và thao tác của giáo viên, học sinh nhằm thực hiện tốt mục đích và nhiệm vụ học tập.

Trong quá trình giảng dạy, mỗi giáo viên có những cách lựa chọn phương pháp phù hợp với đối tượng học sinh lớp học của mình và phù hợp với năng lực của học sinh. Việc lựa chọn phương pháp phù hợp với đối tượng học sinh với mỗi bài học, mỗi tiết học là hoạt động sáng tạo của người giáo viên. Cùng một nội dung nhưng học sinh có hứng thú học tập hay không? phần lớn phụ thuộc vào phương pháp, hướng dẫn tiếp cận của giáo viên.

Từ thực trạng trên, tôi đã nghiên cứu và đưa vào sáng kiến một số giải pháp mới góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử và địa lí ở tiểu học theo phương hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, tăng cường hoạt động cá thể phối hợp với học tập giao lưu. Tạo hứng thú trong quá trình học tập. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Hình thành và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn thể hiện và thực hiện các phẩm chất và năng lực đặc biệt là phẩm chất yêu nước.

Điểm mới trong việc nghiên cứu và áp dụng đề tài này là sự lựa chọn các phương pháp, kế thừa phương pháp dạy học truyền thống phát huy tốt các phương pháp dạy học hiện đại, ứng dụng vào sáng kiến mang tính mới mà từ trước tới nay không trùng với sáng kiến đã nghiên cứu và thực hiện trước đây. So với những cách làm cũ các giải pháp mới mang lại hiệu quả hơn.

CHƯƠNG 2. NỘI DUNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1. Thực trạng

1.1 Thuận lợi:

- Về phía nhà trường:

Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm, trú trọng, chỉ đạo sát sao các hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh, đầu tư cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học.

- Về phía giáo viên:

Bản thân tôi là giáo viên trẻ nhiệt tình công tác, chịu khó học hỏi việc đổi mới phương pháp dạy học, thương yêu học sinh. Tôi đã được tập huấn rất kĩ về chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và tự học tự bồi dưỡng 8 Modul bồi dưỡng thường xuyên trên ETEP, trong đó có rất nhiều kiến thức để tôi vận dụng vào nội dung của đề tài.

- Về phía học sinh:

Ở lớp 4, các em đã bắt đầu làm quen với môn Lịch sử và Địa lí. Việc cho các em tiếp xúc với môn học như vậy đã góp phần nuôi dưỡng tình yêu của các em với

thế giới xung quanh, với thiên nhiên, góp phần giáo dục lòng yêu nước và tự hào dân tộc, góp phần phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, đoàn kết, năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử và Địa lí, năng lực tìm tòi và khám phá, năng lực vận dụng kiến thức cơ bản vào thực tiễn

- Về phía phụ huynh:

Hầu hết các phụ huynh học sinh đều đã quan tâm, tạo mọi điều kiện cho con em học tập .

1.2. Khó khăn

+ Về phía giáo viên:

- Một số giáo viên còn cảm thấy lúng túng, bí từ trong cách kể chuyện lịch sử hay

tường thuật diễn biến của chiến dịch...., chưa phân bố khoa học về thời gian, hình thức tổ chức cho các hoạt động trong tiết học.

- Vẫn còn một số giáo viên chưa đầu tư các kiến thức liên quan đến bài giảng, chưa sử dụng những tư liệu có liên quan đến bài giảng để giới thiệu dẫn dắt lôi cuốn học sinh một cách hấp dẫn vào bài mới. Ví dụ: Bài nào giáo viên cũng chỉ giới thiệu: “ Hôm nay chúng ta học bài: Đất và rừng.”

- Giáo viên còn nặng về truyền thụ kiến thức thụ động. Việc vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực nhằm giúp HS rèn kĩ năng sống, kĩ năng giải quyết các tình huống thực tiễn chưa thực sự được quan tâm.

+ Về phía học sinh:

- Lịch sử và Địa lí là môn học có đặc thù chủ yếu là các sự kiện, với những con số, mốc thời gian khô khan, khó nhớ hay các đặc điểm vùng miền, vị trí dễ bị lẫn và không gây được hấp dẫn cho HS.

- Học sinh chưa biết khai thác thông tin qua kênh hình, kênh chữ trong sách giáo khoa, các tài liệu học tập và tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới hay nêu nhận xét của bản thân về những vấn đề lịch sử, địa lí.

- Một số em ý thức học tập chưa tốt, chưa ý thức được nhiệm vụ của mình, chưa chăm chỉ và chưa có hứng thú với môn học, các em chỉ học thuộc để chống đối dẫn đến không nắm chắc hết kiến thức các bài học.

+ Về phía phụ huynh:

Một vài phụ huynh mãi làm ăn chưa dành thời gian nhắc nhở, bảo ban con việc học, chưa dành nhiều thời gian trò chuyện cùng con, có phụ huynh học sinh còn xem môn Lịch sử và Địa lí là môn học phụ, chưa dành nhiều thời gian cho môn học mà chủ yếu đầu tư nhiều thời gian cho môn Toán và môn Tiếng Việt.

- Khảo sát (thống kê):

Năm học 2022 – 2023, tôi được nhà trường phân công giảng dạy lớp 5E với

tổng số 33 học sinh, trong đó 12 nữ, học sinh dân tộc Hoa: 1 em. Học sinh khuyết tật: 1 em. Trình độ tiếp thu không đồng đều, một số em tiếp thu nhanh, còn một số em tiếp thu quá chậm dẫn đến chưa có hứng thú với môn học. Một số em chưa dành nhiều thời gian cho môn học dẫn đến e dè trong xây dựng kiến thức bài học. Sau 10 tuần học, tôi phát phiếu thăm dò yêu thích môn học Lịch sử và địa lí cho học sinh lớp 5E. Tôi thu được kết quả như sau:

Bảng tổng hợp kết quả thăm dò mức độ hứng thú học Lịch sử và địa lí

Tên lớp	Số số	Thích học		Học thụ động		Không thích	
		SL	%	SL	%	SL	%
5E	33	9	27,3%	13	39,4%	11	33,3%

- Đánh giá, phân tích:

- Kết quả khảo sát: Dựa vào kết quả thăm dò mức độ yêu thích môn học Lịch sử và địa lí của học sinh, tôi thực sự ngạc nhiên: chỉ có 27,3 % học sinh thích học, trong khi số học sinh không hứng thú, thậm chí là cảm thấy không thích học lên tới 33,3 % (chiếm 1/3 số học sinh của lớp). Nguyên nhân ở trên, có lẽ giáo viên chúng ta chưa tìm ra được những phương pháp tốt nhất giúp các em tiếp cận và ứng dụng tốt. Bài giảng khô khan thiếu sinh động, chất lượng các môn học không đồng đều do thiếu đầu tư vào thiết kế bài giảng cũng như đổi mới mới phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, vốn hiểu biết của các em còn nghèo nàn, chưa say mê và tự giác học tập, vẫn còn tình trạng học đối phó hoặc xem nhẹ môn học. Khả năng thực hành trên bản đồ, lược đồ và tranh ảnh, hình ảnh, khai thác các kênh chữ, nắm bắt kiến thức, kĩ năng quan sát, trí tưởng tượng khái quát hóa còn yếu, khả năng ghi nhớ của các em còn chậm mà các nhân vật, mốc lịch sử, sự kiện lịch sử lại nhiều nên các em chỉ có thể ghi nhớ một cách máy móc (dễ nhớ nhưng lại mau quên). Kĩ năng đọc, kể, tường thuật lại diễn biến của các em còn chậm, do đó ảnh hưởng đến thời gian và tiến trình chung của môn học.

II. Nội dung của biện pháp:

2. Các biện pháp

2.1. Biện pháp 1: Tạo cho học sinh hứng thú học tập thông qua hoạt động khởi động.

*** Mục tiêu:**

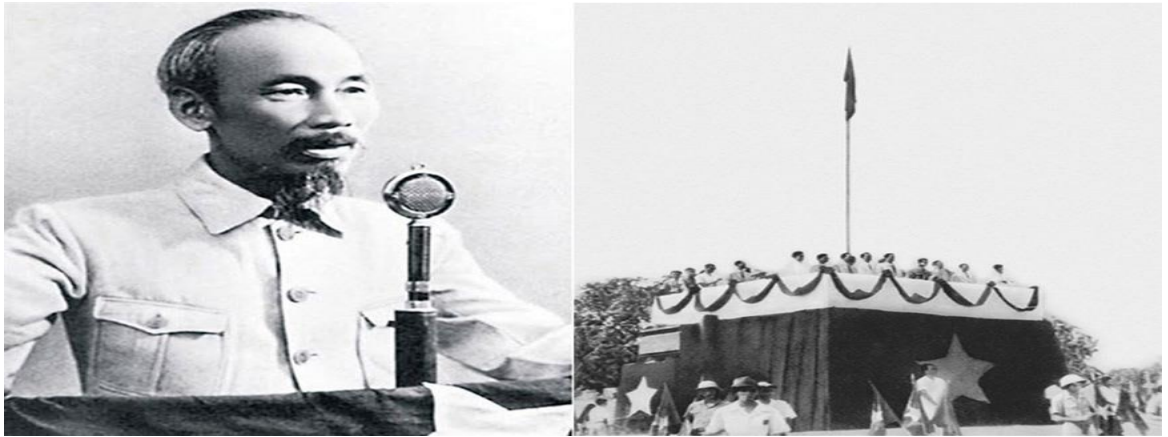
- Việc tạo cho học sinh hứng thú học tập trước mỗi giờ học không phải là một việc làm mới hay khó khăn gì. Xong trong thực tế dạy học ở Tiểu học thì không dễ, bởi các em có vô số lí do để báo cáo lên giáo viên vì những việc làm chưa tốt của bạn trước giờ vào học.
- Muốn định hướng mục tiêu, xác định nhiệm vụ học tập được tốt thì giáo viên cần

có sự khởi đầu tiết học một cách nhẹ nhàng, tự nhiên phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của học sinh tiểu học.

*** Cách tiến hành:**

Để giới thiệu bài cuốn hút, gây được ấn tượng, GV có thể cho học sinh hát, nghe lại một bài hát, bài thơ, xem hình ảnh, video, chơi trò chơi ... để học sinh qua quan sát hoặc phân tích dữ liệu thấy được mối quan hệ với bài học và ghi nhớ kiến thức cũ và tích hợp nội dung mới một cách có hệ thống.

Ví dụ: Phân giới thiệu bài phân môn Lịch sử bài “Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập”.



Phân khởi động giáo viên cho học sinh xem một đoạn phim tư liệu “Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập”. Giáo viên hỏi: Các em vừa được xem một đoạn phim, vậy ai là người đứng trên bục phát biểu? Lời phát biểu ấy được trích trong văn bản nào? Từ câu trả lời của học sinh giáo viên giới thiệu vào bài.

Ví dụ: Khi dạy Địa lí bài “Châu Á”

Để mở đầu cho giờ học, GV tổ chức khởi động bằng trò chơi “Du lịch cùng Doreamon” Hs sẽ rất hào hứng tham gia phân khởi động để lật mở những bức tranh và kết thúc hành trình du lịch là mảnh đất Châu Á, từ đó, GV dẫn dắt vào bài mới.



Ảnh: Phân trò chơi khởi động môn Địa Lí

* **Kết quả:** Học sinh hào hứng với phần khởi động. Làm thay đổi khí căng thẳng trong các giờ học, học sinh sẽ chủ động, mạnh dạn hơn trong đề xuất ý kiến của mình, phát huy tư duy sáng tạo.

2.2. Biện pháp 2: Rèn kĩ năng quan sát, phân tích nội dung bài qua bản đồ, lược đồ, bảng số liệu .

*** Mục tiêu:**

Đồ dùng dạy học không thể thiếu trong giảng dạy môn Lịch sử và địa lí là bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, bảng số liệu ... Do đó, để gây hứng thú và khơi dậy nhu cầu tìm hiểu, khám phá ở trẻ, giáo viên cần cho các em kiểm chứng vấn đề đó bằng thực tiễn (hoặc bằng các câu chuyện, tranh ảnh, mô hình, hiện vật...có liên quan) từ nhiều nguồn như: sách, báo, tivi đặc biệt là trên mạng Internet.

*** Cách tiến hành:**

- **Bước 1:** Đọc tên bản đồ, lược đồ, bảng số liệu....
- **Bước 2:** Xem bảng chú giải để có biểu tượng, kí hiệu cần tìm trên bản đồ.
- **Bước 3:** Học sinh trả lời câu hỏi bằng việc trình bày kết quả tìm hiểu nội dung bản đồ, lược đồ, bảng số liệu...
- **Bước 4:** Rút ra nhận xét sau khi đã làm việc với bản đồ, lược đồ

a. Đối với bản đồ, lược đồ:

Để giúp học sinh có khả năng làm việc độc lập, tích cực với bản đồ, lược đồ, trong quá trình dạy học, giáo viên phải chú trọng rèn luyện một số kĩ năng sử dụng bản đồ.

*** Rèn luyện kĩ năng xác định phương hướng trên bản đồ**

Ở lớp 4, học sinh đã biết xác định các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc. Sang lớp 5, học sinh cần xác định thêm bốn hướng phụ nữa là Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam. Giáo viên cho học sinh thực hành nhiều lần để nhớ được: trên bản đồ phía trên là hướng Bắc, phía dưới là hướng Nam, bên phải là hướng Đông, bên trái là hướng Tây. Ngoài ra, giáo viên còn giúp học sinh xác định vị trí của khu vực bán cầu Bắc, bán cầu Nam và đường xích đạo. Chính nhờ việc xác định được các hướng và vị trí này sẽ giúp các em nắm được vị trí của các nước, các châu lục thể hiện trên bản đồ, lược đồ một cách dễ dàng.

Ví dụ : Khi dạy bài: Việt Nam - Đất nước chúng ta, tôi yêu cầu học sinh quan sát lược đồ Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á để xác định: Vị trí của nước ta? Phần đất liền của nước ta giáp những nước nào? Biển bao bọc phía nào của đất nước ta?

Sau khi quan sát học sinh nêu được:

- Nước ta nằm trên bán đảo Đông Dương thuộc khu vực Đông Nam Á trong vành đai nhiệt đới Bắc bán cầu. Phần đất liền giáp với Trung Quốc, Cam – pu – chia và

Lào.

- Biên bao bọc phía Đông, Nam và Tây Nam của phần đất liền.



Ảnh minh họa: Học sinh chỉ bản đồ

** Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ:*

Đọc bản đồ không phải là đọc các chữ ghi trên bản đồ mà là một quá trình tìm kiếm kiến thức địa lí chứa đựng trong các kí hiệu trên bản đồ, ở các mức độ cao, thấp khác nhau. Đọc bản đồ có 3 mức độ:

Mức độ 1: Học sinh chỉ cần dựa vào kí hiệu ở bảng chú giải, chỉ và đọc tên các đối tượng địa lí trên bản đồ (đây là Hà Nội, kia là Hải Phòng; đây là sông Hồng, kia là sông Đà, ...).

Ví dụ : Đọc bản đồ Bản đồ Tự nhiên Việt Nam học sinh nắm được bản đồ thể hiện các sự vật, hiện tượng tự nhiên của đất nước Việt Nam như lãnh thổ, sông, núi, đồng bằng, biển, đảo ...

Có kĩ năng đọc bản đồ học sinh sẽ nắm vững các kí hiệu thể hiện trên bản đồ, ví dụ như :

-----	Biên giới	○ Thành phố, thị xã	⊙ Thủ đô
—	Dãy núi	★ Nhà máy thủy điện	...

Các kí hiệu về khoáng sản như :

■ Than đá	◆ Thiếc	▲ Sắt	...
-----------	---------	-------	-----

Bản đồ tự nhiên giúp cho học sinh nắm thêm các kí hiệu về màu sắc :

Ví dụ : màu xanh lá mạ chỉ đồng bằng, màu xanh nước biển đậm nhạt chỉ độ sâu của biển, màu đỏ đậm nhạt chỉ độ cao của cao nguyên, đồi núi.

Mức độ 2: Học sinh dựa vào bản đồ để tìm ra đặc điểm của đối tượng địa lí. (Ví dụ: Vị trí dãy núi ở đâu ? Núi cao hay thấp ? Núi có hướng gì...?).

Quan sát lược đồ hình 1, SGK trang 69, học sinh sẽ nêu được những dãy núi có hướng tây bắc - đông nam, những dãy núi có hình cánh cung.

Mức độ 3: Học sinh vận dụng các kiến thức đã có, xác lập các mối quan hệ địa

lí để rút ra những điều mà trên bản đồ không trực tiếp thể hiện.

b. Đối với quả Địa cầu

Giáo viên cần giúp học sinh nhận biết được : quả Địa cầu là mô hình của Trái Đất, biểu hiện hình dáng thực tế của Trái Đất được thu nhỏ lại.

+ Cần xác định cho học sinh nắm được 2 địa cực: địa cực phía trên gọi là cực Bắc, địa cực phía dưới gọi là cực Nam.

+ Xác định đường xích đạo là đường tròn lớn nhất cách đều 2 cực và phân chia bề mặt của quả địa cầu ra hai nửa bằng nhau, nửa bán cầu có cực Bắc là bán cầu Bắc, nửa bán cầu có cực Nam là bán cầu Nam.

Trên quả cầu thể hiện 6 châu lục và 4 đại dương.

Ví dụ: Tìm vị trí của nước ta trên quả địa cầu.

Học sinh dựa vào các yếu tố: Nước ta nằm trên bán đảo Đông Dương, ở khu vực Đông Nam Á, trong vành đai nhiệt đới Bắc bán cầu.

Hãy khi tìm vị trí các nước láng giềng của Việt Nam : Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia trên quả địa cầu. Học sinh dựa vào các yếu tố Trung Quốc nằm phía Bắc Việt Nam, Lào nằm phía Tây Việt Nam, Cam-pu-chia nằm ở phía Tây Nam nước Việt Nam nên các em tìm ra nhanh chóng.

c. Đối với tranh ảnh:

Các tranh ảnh dùng trong dạy học Địa lí có rất nhiều loại: tranh ảnh trong sách giáo khoa, tranh ảnh do giáo viên, học sinh sưu tầm. Khi hướng dẫn học sinh quan sát tranh, giáo viên phải đưa ra những yêu cầu cụ thể để học sinh quan sát, so sánh và rút ra kết luận.

Ví dụ: Học sinh quan sát ảnh chụp ở hình 2 và hình 3, SGK trang 74 và nêu được: Hình 2: Cảnh đồng ruộng hạn hán đất đai nứt nẻ, cây lúa héo khô. Vì vậy hạn hán gây thiệt hại về lúa gạo, hoa màu, làm ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân ta. Hình 3: Cảnh lũ lụt, nước lũ dâng lên cao làm ngập nhà cửa, gây khó khăn trong việc đi lại, sinh hoạt làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân ta.

*** Kết quả:** Học sinh hứng thú trong học tập, ghi nhận các mốc thời gian, sự kiện lịch sử chính xác và nhớ lâu. Hình thành kỹ năng phân tích và kỹ năng chỉ bản đồ, lược đồ...

Với những bản đồ, lược đồ đã cũ hoặc dữ liệu không còn đúng với thực tế, khi cần khai thác kiến thức cho bài học, tôi sẽ khai thác các bản đồ mới nhất, chuẩn nhất từ *Thư viện tư liệu giáo dục* trên mạng Internet để học sinh quan sát, tìm hiểu trên màn hình ti vi.

2.3. Biện pháp 3: Sử dụng phương pháp, kỹ thuật tổ chức dạy học tích cực

*** Mục tiêu:**

Để dạy một tiết dạy có hiệu quả cần chú trọng các phương pháp dạy học mới theo hướng phát triển năng lực cho học sinh. Việc sử dụng hiệu quả hình thức tổ chức hoạt động theo nhóm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động mà tạo điều kiện cho học sinh bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân

Sử dụng phương pháp, kỹ thuật tổ chức dạy học tích cực là phương pháp trong đó giáo viên đưa ra các tình huống có vấn đề, điều khiển hướng dẫn học sinh phát hiện, giải quyết vấn đề và nhờ đó đạt được mục tiêu hoạt động. Với phương pháp này hầu như tôi sử dụng trong tất cả các tiết dạy môn Lịch sử và Địa lí

*** Cách tiến hành:**

- GV lựa chọn nội dung bài học
- Đưa ra hệ thống câu hỏi, hình thức tìm hiểu nội dung bài
- Yêu cầu học sinh thảo luận, sau đó trình bày và chia sẻ trước lớp.

a. Phương pháp trò chơi sắm vai:

Trong dạy học có nhiều tình huống để học sinh sắm vai. Sắm vai rèn luyện cho học sinh thực hành kỹ năng ứng xử, bày tỏ thái độ khi thực hành trong thực tiễn. Tạo được sự hứng thú chú ý cho học sinh. Khích lệ sự thay đổi thái độ hành vi theo hướng tích cực. Góp phần thúc đẩy động cơ và thái độ học tập cao, rèn kỹ năng xử lý tình huống tốt, làm lan tỏa thông điệp tốt đến tất cả học sinh mang lại hiệu quả tích cực trong học tập.

Ví dụ: Làm hướng dẫn viên du lịch khi dạy bài “*Chiến thắng Điện Biên Phủ*”.

Học sinh cần sưu tầm tranh ảnh và giới thiệu trước lớp bằng hình thức: “*Hướng dẫn viên du lịch*”. Để làm tốt hoạt động này, giáo viên và học sinh cần chuẩn bị một số tranh ảnh như: Hình 1, mùa đông 1953 Bộ Chính trị họp thông qua phương án mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Hình 2, đoàn xe thô phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ. Hình 3, hình vẽ minh họa anh Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai. Hình 4, Cảnh máy bay đang bay trên bầu trời. Hình 5, hình ảnh nổ bom. Hình 6, cờ chiến thắng tung bay trên nóc hầm tướng Đờ - ca - xơ - ri. Hình 7, các hình ảnh về Điện Biên ngày nay.

Từ những bức ảnh trên hướng dẫn học sinh làm hướng dẫn viên du lịch đưa các em đến Điện Biên Phủ, tái hiện lại sự kiện lịch sử hào hùng của dân tộc, qua đây cũng giới thiệu đến các em về Điện Biên ngày nay. Phương pháp này không những chỉ giúp các em nhớ lâu, mà còn kích thích sự ham học hỏi, phát triển năng khiếu làm phong phú ngôn ngữ ở từng học sinh, nâng cao năng lực và các phẩm chất đặc biệt là phẩm chất yêu nước.

Ví dụ mỗi học sinh có thể làm hướng dẫn viên một hình ảnh, một sự kiện, hoặc cả một chuỗi sự kiện như: “Chào các bạn đã đến thăm bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ, tôi sẽ giúp các bạn hình dung lại các sự kiện oai hùng của chiến dịch Điện Biên Phủ,...”.

b. Phương pháp sưu tầm tài liệu:

Tổ chức cho học sinh sưu tầm tài liệu là hoạt động tổ chức, sưu tầm, khai thác thông tin từ các nguồn tư liệu khác nhau của học sinh nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập. Đây là phương pháp và kỹ thuật dạy học nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong học lịch sử. Thông qua việc chủ động tìm kiếm, khai thác tư liệu, học sinh chủ động, sáng tạo trong lĩnh hội kiến thức. Bên cạnh đó, nó có tác dụng to lớn trong việc hình thành năng lực tìm hiểu lịch sử của học sinh thông qua các hoạt động học tập tích cực, biết quan sát, tra cứu tài liệu để tìm thông tin hoặc thực hiện điều tra ở mức độ đơn giản để tìm hiểu về các sự kiện lịch sử. Góp phần quan trọng hình thành năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học thông qua hoạt động, sưu tầm và sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử để thảo luận và trình bày quan điểm về một số vấn đề lịch sử, xã hội đơn giản.

Ví dụ khi dạy phân môn Lịch sử, Bài 10: Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập.

Bước 1: Giáo viên nghiên cứu yêu cầu cần đạt của mạch nội dung bài học trong sách giáo khoa, tìm hiểu về nguồn tư liệu liên quan đến bài học. Trên cơ sở đó, giáo viên xác định nhiệm vụ giao cho học sinh sưu tầm một số tư liệu lịch sử về sự kiện Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập.

Bước 2: Giáo viên giao nhiệm vụ cho các nhóm, với những gợi ý cụ thể về nguồn tư liệu, cách thức sưu tầm. Ví dụ nhóm 1, sưu tầm những bài báo có liên quan đến sự kiện Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập. Nhóm 2, sưu tầm những bài viết, bình luận về sự kiện hoặc những lời kể qua các kênh thông tin. Nhóm 3, sưu tầm những hình ảnh về sự kiện. Nhóm 4, sưu tầm những thước phim về sự kiện (gửi cho cô qua zalo,...) cô sẽ giúp tải và trình chiếu. Nguồn tư liệu: Internet, thư viện, báo chí, ảnh, các cựu chiến binh,... (bước 1 và bước 2 đã được giao nhiệm vụ ở tiết trước).

Bước 3: Các nhóm sẽ trao đổi, thống nhất nội dung trình bày về sự kiện rồi trình bày, phân tích tư liệu nhóm mình đã sưu tầm,...

Bước 4: Các nhóm cùng lắng nghe, quan sát và nhận xét.

Bước 5: Giáo viên nhận xét và tùy điều kiện cụ thể có thể kết nối tư liệu học sinh đã sưu tầm với tiến trình bài học.



Ảnh: Học sinh hoạt động nhóm thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu

- Trong từng hoạt động các nhóm sẽ lần lượt trình bày sản phẩm hay thông tin thu thập được theo điều kiện của GV. Các nhóm khác sẽ nhận xét, bổ sung. Giáo viên nhận xét và tùy điều kiện cụ thể có thể kết nối tư liệu học sinh đã sưu tầm với tiến trình bài học.

c. Kỹ thuật khăn trải bàn

Đối với kỹ thuật “*Khăn trải bàn*”, trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí giáo viên ít thực hiện, song có rất nhiều sự kiện lịch sử đòi hỏi nhiều ý kiến để đánh giá, kết luận, hơn nữa nó là kỹ thuật yêu cầu tính hợp tác cao và thể hiện trách nhiệm mỗi thành viên trong thảo luận.

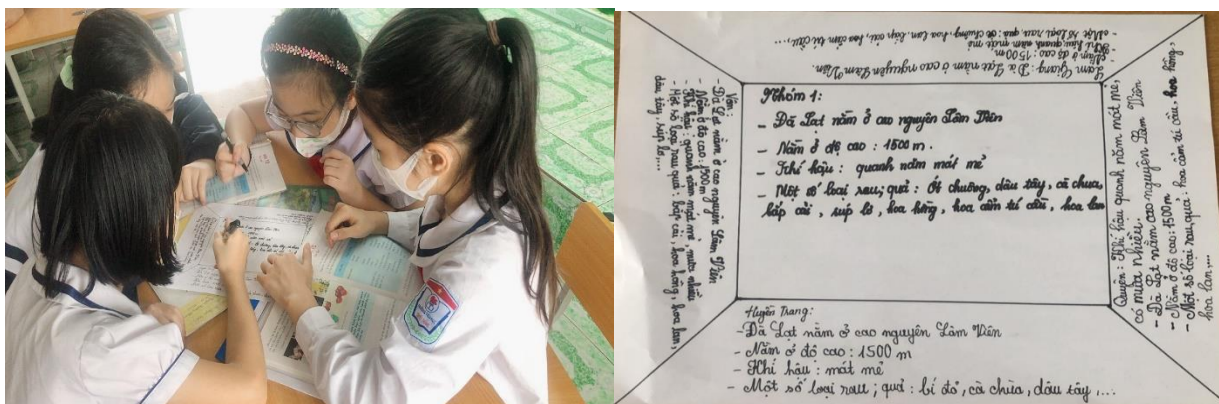
Ví dụ: Khi học phân môn Địa lí bài 20: “Châu Âu” GV giao nhiệm vụ cho các nhóm hoàn thành phiếu bài tập.

* Các bước tiến hành:

- Chia nhóm: Chia lớp thành 4 nhóm thực hiện theo kỹ thuật “khăn trải bàn”
- GV đưa ra nhiệm vụ cho các nhóm:
- HS nhận câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ vào vị trí của từng cá nhân.

+ Phiếu thảo luận:

- Vị trí địa lí, giới hạn của châu Âu?
- Đặc điểm tự nhiên châu Âu?
- Đặc điểm tự nhiên ở châu Âu?



Ảnh: Học sinh tham gia thảo luận nhóm 4 theo kỹ thuật “khăn trải bàn”

d. Kỹ thuật sơ đồ tư duy

Kỹ thuật “*Sơ đồ tư duy*” nếu sử dụng hiệu quả, học sinh sẽ nắm chắc các sự kiện lịch sử, logic vấn đề, mau thuộc, nhớ lâu kiến thức cơ bản, nhất là trong bối cảnh hiện nay nhiều học sinh ngại học bài, hay phải thuộc lòng. Do đó, giáo viên chú ý hướng dẫn học sinh tìm ra nội dung chính của yêu cầu viết vào ô trung tâm, sau đó học sinh viết tất cả các ý liên quan đến ý trung tâm.

Từng nhóm sẽ thảo luận và lần lượt trình bày thông tin thu thập được theo điều kiện của GV. GV sẽ là người nhận xét đúc kết kiến thức của hoạt động.

* **Kết quả:** Học sinh phát huy được kỹ năng tổ chức, phân công công việc. Phát huy tốt khả năng giao tiếp, phân tích và giải quyết vấn đề. Học sinh cũng học được

cách lắng nghe người khác, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao và giữ được tinh thần đoàn kết trong nhóm.

2.4. Biện pháp 4: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

*** Mục tiêu:**

Trong thời đại 4.0 và chuyển đổi số như hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng giúp cho học sinh được học, được hiểu và nắm được nội dung ngay trong tiết học và hấp dẫn, thu hút được các em học sinh, tạo được hứng thú cho các em đối với tiết học, môn học giống như các em đang được du lịch qua màn ảnh nhỏ. Trong quá trình soạn, giảng bài giảng điện tử với môn Lịch sử và Địa lí có rất nhiều lợi thế. Nếu khai thác tốt hình ảnh sẽ hấp dẫn được học sinh, giúp học sinh hiểu sâu hơn bài học.

*** Cách tiến hành:**

Ví dụ: Khi dạy Địa lí bài: *Châu Mỹ*, thay vì học sinh chỉ được quan sát vài hình ảnh đơn điệu trong SGK, tôi cho các em xem video và hình ảnh trên internet để học sinh biết được đặc điểm của hai con sông lớn và cánh rừng A-ma- đôn ở châu Mỹ.



Ảnh: Rừng A-ma-dôn và sông Mi-xi-xi-pi

Học sinh tiểu học có nhu cầu được khám phá rất lớn nên GV hướng dẫn HS sử dụng máy tính bảng để tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học tránh được sự nhàm chán của tiết học truyền thống và HS cũng hứng thú hơn với môn học.



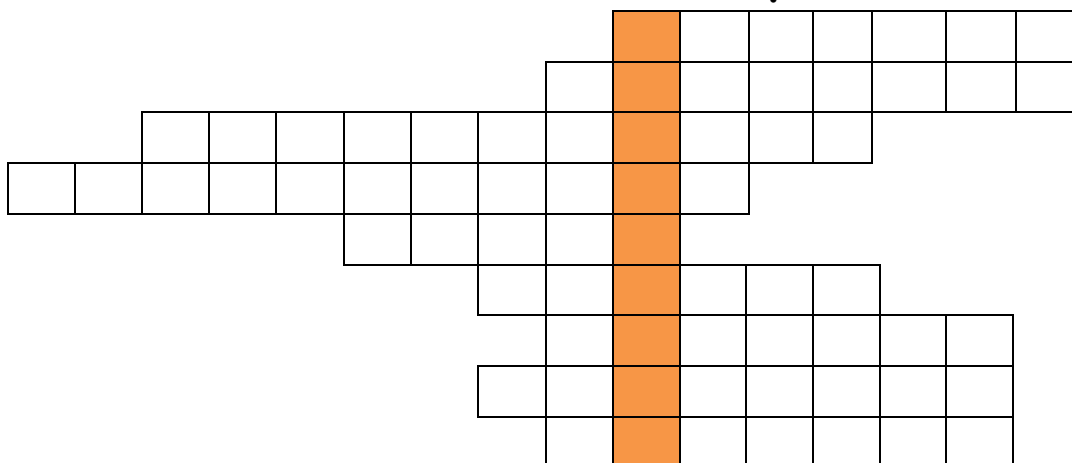
Ảnh: Hs sử dụng máy tính bảng để tìm kiếm thông tin

Ngoài việc ứng dụng CNTT vào hỗ trợ trình chiếu bài học thì tôi còn ứng dụng vào xây dựng các trò chơi học tập.

Ví dụ: Phân môn Lịch sử : Bài 29: Ôn tập: Lịch sử nước ta từ giữa thế kỉ XIX đến nay. Giúp học sinh ôn tập, củng cố kiến thức sau bài học bằng trò chơi “Ô chữ kì diệu” Giáo viên chuẩn bị ô chữ và hệ thống các câu hỏi gợi ý cho từng ô chữ ở các hàng để học sinh tìm ra các ô chữ của bài học (ô chữ hàng ngang, hàng dọc). Hướng dẫn lớp phó học tập tổ chức trò chơi cho các bạn:

- Lớp phó học tập chia lớp thành 3 đội chơi, nêu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Lần lượt các đội chơi sẽ được bốc thăm thứ tự chơi. Trò chơi kết thúc khi có đội tìm ra từ hàng dọc (đưa ra ý nghĩa từ hàng dọc), Cuối cùng lớp phó học tập tổng hợp kết quả của các đội, tuyên dương đội thắng cuộc.

Trò chơi “Ô chữ kì diệu”



* **Kết quả:** Thông qua biện pháp này GV cũng xây dựng sự tương tác trực tiếp với học sinh nhằm phát huy học sinh tích cực hoạt động, cải thiện chất lượng dạy và học cho học sinh.

2.5. Biện pháp 5: Phối hợp với BGH, PHHS tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

*** Mục tiêu:**

Hàng năm, BGH nhà trường thường tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và ngoài nhà trường như tới các bảo tàng gắn với lịch sử, khu di tích lịch sử, làng nghề... Qua hoạt động đó giáo viên lên kế hoạch để các em được trải nghiệm những kiến thức thực tế, “phá vỡ” không gian lớp học, tạo điều kiện cho HS có môi trường mới để khám phá kiến thức một cách tích cực, chủ động và sáng tạo.

*** Cách thực hiện:**

Để thực hiện hoạt động này giáo viên sẽ phải thực sự nghiên cứu tài liệu, tư liệu và trau dồi kiến thức thì mới có thể truyền đạt được cho học sinh đồng thời tham mưu và xin ý kiến chỉ đạo của BGH nhà trường. Bên cạnh đó việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cũng cần có kinh phí để thực hiện. Vì vậy, cần xác định

địa điểm và thời gian tổ chức phù hợp (tốt nhất là những địa điểm gần với trường học); cần có sự chuẩn bị chu đáo về nội dung, hình thức cũng như cách thức tổ chức tiến hành.

Bước 1: Lập kế hoạch trải nghiệm

Bước 2: Thiết kế kế hoạch HĐTN

Bước 3: Tổ chức HĐTN

Bước 4: Đánh giá HĐTN.

Ví dụ: Năm học 2019 – 2020 nhà trường phối hợp với công ty Maxx Việt và Đoàn phường tổ chức cho HS các cuộc trải nghiệm ngoài nhà trường tại Bảo tàng Quảng Ninh, thăm Đài lưu niệm Bác Hồ, thăm Nơi thành lập Chi Bộ Đảng đầu tiên ở Mạo Khê, trải nghiệm làm gốm tại làng Gốm Mạo Khê ... GV đưa ra định hướng cho các em khi đi trải nghiệm như chụp ảnh lại, ghi chép lời giới thiệu qua hướng dẫn viên du lịch; phỏng vấn hướng dẫn viên hoặc những người có hiểu biết về nơi đó,...
- Sau khi kết buổi hoạt động ngoại khóa giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ thông tin với lớp hoặc gắn sản phẩm của mình lên bảng tin của lớp. GV kiểm tra, đánh giá, khen ngợi.

Ví dụ: Năm học 2022 – 2023 nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức cho học sinh một số hoạt động trải nghiệm ngay tại trường như: Cuộc thi nét đẹp tuổi hoa, vẽ tranh trên nón chào mừng 20/10.... Nhà trường cũng phối hợp với công ty Maxx Việt và PHHS tổ chức cho HS cuộc trải nghiệm ngoài nhà trường tại Lăng Bác, Bảo tàng Hồ Chí Minh và thành phố hướng nghiệp Kizcity (Hà Nội). Thông qua các hoạt động HS được trải nghiệm và thỏa sức sáng tạo, được tìm hiểu và khám phá nhiều điều mới lạ, bổ ích.



Ảnh: Hs tham gia trải nghiệm

*** Kết quả:**

Những hoạt động trải nghiệm thú vị, bổ ích luôn giúp các em hình thành và phát triển các giá trị và kỹ năng sống phù hợp. Được trải nghiệm cũng là cơ hội để các em ý thức được tầm quan trọng của việc học tập và quyết tâm nỗ lực cố gắng hơn nữa trong các lĩnh vực hoạt động của bản thân.

3. Kết quả:

Sau quá trình thực hiện các biện pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lý lớp 5, tôi thực hiện khảo sát để kiểm tra hiệu quả của việc áp dụng các biện pháp trên vào thực tế, kết quả như sau:

Trước khi áp dụng:

Tên lớp	Sĩ số	Thích học		Học thụ động		Không thích	
		SL	%	SL	%	SL	%
5E	33	9	27,3%	13	39,4%	11	33,3%

Sau học kì I, tôi đã áp dụng giải pháp vào quá trình dạy Lịch sử và địa lí cho học sinh lớp 5E, tôi thu được kết quả như sau:

Tên lớp	Sĩ số	Thích học		Học thụ động		Không thích	
		SL	%	SL	%	SL	%
5E	33	22	66,7%	11	33,3%	0	0

Qua thực tế giảng dạy áp dụng những biện pháp nêu trên, tôi thấy sau một thời gian học tập các em có những tiến bộ rõ rệt. Khi học môn này các em có sự hứng thú tìm hiểu học tập, tìm hiểu thêm rất nhiều điều về xung quanh. Từ việc quan sát kết hợp đồng bộ giữa phần địa lí tự nhiên và địa lí kinh tế xã hội, các em đã có một vốn hiểu biết để xác lập mối quan hệ giữa tự nhiên xã hội với con người, từ đó các em có hành động bảo vệ tự nhiên, ham thích học tập để góp phần của mình vào công cuộc xây dựng Tổ quốc. Giáo viên và học sinh có sự phối hợp nhịp nhàng giữa dạy học và học tập từ đó các em hứng thú hơn, tự mình chiếm lĩnh kiến thức dưới sự hướng dẫn, động viên kịp thời của giáo viên. Kết quả đa số hầu hết các em học tập rất sôi nổi, hiểu bài và nhiều em thuộc bài ngay tại lớp. Nhiều em vươn lên cả về mặt học tập lẫn tác phong đạo đức.

Với kết quả trên tôi sẽ tiếp tục rèn luyện trong những thời gian tiếp theo để các em tiến bộ hơn nữa nhằm đạt được kết quả tốt như mong đợi. Tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu thêm về các phương pháp đổi mới dạy học, tạo niềm yêu thích môn Lịch sử và Địa lí cho học sinh lớp 5 nói riêng và cho học sinh Tiểu học nói chung.

4. Bài học kinh nghiệm:

Qua thực hiện đề tài, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Dạy học theo hướng phát triển năng lực đòi hỏi giáo viên phải tích cực tự học, bồi dưỡng và chuẩn bị công phu, phải lựa chọn những nội dung phù hợp và thiết kế đầy đủ những hình thức cần truyền tải.
- Giáo viên cần gần gũi với học sinh hơn nữa và có sự linh hoạt trong cách tổ chức

hướng dẫn học sinh tự học, giúp các em biết tự giác tìm tòi, khám phá, phát hiện cái hay, cái đẹp, sửa chữa điểm yếu của mình.

- Dạy học lịch sử và địa lí cần được vận dụng bằng nhiều hình thức sinh động, phong phú và cần chính xác tuyệt đối về thời gian, về số liệu minh chứng.

- Giáo viên cần sử dụng tranh ảnh có hiệu quả trong quá trình giảng dạy. Có thể là tranh hay mô hình. Và một biện pháp tối ưu cho việc sử dụng tranh ảnh trong dạy lịch sử, địa lí đó là sử dụng công nghệ thông tin.

- Khơi dậy hứng thú học tập cho học sinh bằng cách sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực, có như vậy chắc chắn học sinh sẽ rất yêu thích môn học, chất lượng học môn Lịch sử và Địa lí nói riêng và chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục khác sẽ được nâng lên đáng kể.

III. Kết luận, kiến nghị

1. Kết luận:

Tôi thiết nghĩ để quá trình dạy Lịch sử và Địa lí đạt hiệu quả bản thân cũng như mỗi giáo viên phải không ngừng học hỏi, nâng cao tay nghề, luôn sáng tạo, cải tiến cách dạy tìm ra phương pháp dạy đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp điều kiện học sinh, trường mình giúp các em vững vàng tự tin đưa văn học vào đời sống, vào bài văn của mình một cách sinh động, hấp dẫn, chân thực. Nó đòi hỏi người giáo viên như một con ong kiên trì, cần mẫn.

Là người hướng dẫn, GV cần nắm vững các dạng bài, mục tiêu cụ thể của bài học để tổ chức dạy – học phù hợp. Cần hình thành và phát triển cho trẻ kỹ năng sử dụng bản đồ, lược đồ, biết dựa vào kí hiệu để phân tích tìm ra được các đặc điểm mối liên hệ các đối tượng trong bài học. Có như vậy GV mới đủ cơ sở để tổ chức những giờ dạy – học nhẹ nhàng, hiệu quả, để lại cho tâm hồn trẻ những dấu ấn tốt đẹp. Giúp trẻ có cái nhìn thêm rộng mở, yêu quê hương, con người, tự hào về dân tộc. Biết cùng nhau phát huy những giá trị tốt đẹp, giữ gìn bảo vệ môi trường và xây dựng đất nước giàu đẹp.

Đề tài là những vấn đề có cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn, đặc trưng môn học, của giáo dục Tiểu học, tâm sinh lí lứa tuổi, áp dụng những phương pháp, hình thức dạy học tích cực, phát huy năng lực học cho học sinh theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 mà tôi đã áp dụng ở trường Tiểu học Quyết Thắng thu được kết quả rất đáng trân trọng.

2. Kiến nghị

*** Đối với nhà trường:**

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề dạy học Lịch sử và Địa lí phù hợp với điều kiện ở địa phương cho giáo viên dự, rút kinh nghiệm và thực nghiệm.

- Tổ chức các sân chơi trí tuệ, động viên học sinh kịp thời khi học sinh đạt thành tích trong học tập.

- Tổ chức nhiều hơn nữa các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh được tham gia nhằm phát huy kỹ năng sống và vốn hiểu biết để phục vụ cho việc học.

*** Đối với cấp trên:**

- Nên tiếp tục tổ chức lớp tập huấn, thực hiện chuyên đề cấp huyện, cấp cụm về các phân môn của môn Lịch sử và Địa lí theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh. để giáo viên chúng tôi có điều kiện học hỏi lẫn nhau, bổ sung vốn kiến thức kinh nghiệm cần thiết phục vụ công tác giảng dạy.

- Tạo điều kiện, quan tâm hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của việc dạy học.

IV. Tài liệu tham khảo - Phụ lục**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí lớp 5 của NXB Giáo dục
- Sách giáo viên Lịch sử và Địa lí lớp 5 của NXB Giáo dục
- Sách thiết kế bài dạy Lịch sử và Địa lí lớp 5 của NXB Giáo dục
- Tư liệu dạy học Lịch sử và Địa lí lớp 5 của NXB Giáo dục
- Các tài liệu khác: kênh Youtube, phần mềm Camtasia, Powerpoint, ...

PHỤ LỤC	
Tiêu đề từng phần	Trang
I. Phần mở đầu	
1. Lý do chọn đề tài.	2
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Thời gian, địa điểm	2
4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu	2
5. Đóng góp mới về mặt thực tiễn.	2
II. Phần nội dung	3
Chương 1: Tổng quan	3
1. Cơ sở lý luận	3
2. Cơ sở thực tiễn	4
Chương 2: Nội dung vấn đề nghiên cứu	5
1. Thực trạng	5
2. Các giải pháp	7
3. Kết quả	18
4. Bài học kinh nghiệm	18
III. Kết luận, kiến nghị	19
IV. Tài liệu tham khảo - Phụ lục	21
V. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền	22

V. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền

Trên đây là một vài suy nghĩ trong việc sử dụng “***Biện pháp dạy học dạy học theo định hướng phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lý lớp 5***” tôi đã áp dụng hiệu quả tại lớp 5E trường Tiểu học Quyết Thắng - Đông Triều.

Biện pháp lần đầu được dùng để đăng ký thi giáo viên giỏi tiểu học cấp thị xã năm học 2022 - 2023 và chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó.

Đông Triều, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Xác nhận của nhà trường
Hiệu trưởng

Người viết

Đặng Thị Thúy